

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 22 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thơ ; Ông Trần Đăng Hồng Phước

Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà:
Ông Lê Thanh Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2024/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Thị L, sinh ngày 01/01/1978, tại An Giang; Nơi cư trú: 16/6A, khóm Đông Thạnh A, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông và bà: Huỳnh Văn Minh, bà Huỳnh Thị Mai đều đã chết ; chồng Phạm Thành Hưng và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (có mặt).

Bị hại: Anh Ngô Thanh Ph, sinh ngày 01/3/1985 trú tại: khóm Hòa Long 2, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, An Giang (vắng mặt);Cháu Lê Minh Khoa sinh năm 2009 đại diện theo pháp luật do ông Lê Văn Hết sinh năm 1965; trú tại: ấp Vĩnh Lợi 1, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Ông Phạm Thành H, sinh năm 1971; trú tại: 16/6/ khóm Đông Thạnh A, phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang; Ông Lê Văn Mạnh, sinh năm 1968; trú tại: 1194A/60 Bình Đức 1, phường Bình Đức, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang (đều vắng mặt)

Người làm chứng gồm các ông/bà: Lê Thị Thu; Ngô Đỗ Trang; Ngô Thành Sang Dương Anh Tuyết; (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/12/2023, Huỳnh Thị L điều khiển xe mô tô biển số 67B1 -750.84 từ thành phố Long Xuyên đến huyện Châu Thành tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà Ngô Thanh Phong tại khóm Hòa Long 2, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, An Giang, quan sát thấy không người, L dừng xe, vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu REDMI 9A. Sau đó, điều khiển xe về hướng xã Vĩnh Lợi khi đến nhà Lê Minh Khoa (sinh năm 2009) tại ấp Hòa Lợi 1, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, quan sát thấy không người, L dừng xe cặp lề đường, vào nhà lấy trộm 01 bóp da màu đen, trên bóp chữ ACOSTE của Khoa để trong túi áo máng trên vách nhà, cất giấu vào cốp xe. Tiếp tục quay lại vào nhà lấy trộm thêm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A94 128Gb màu đen đang để trên giường cất giấu vào túi áo. Khi L đi ra đến trước sân thì bị Lê Thị Thu, là cô của Khoa trong nhà phát hiện, bắt L giao cho Công an xã Vĩnh Lợi.

Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu REDMI 9A, dung lượng 32Gb, màu xanh, Số IMEI 1: 866581053409662/78, Số IMEI 2: 866581053409670/78, đã qua sử dụng (đã trao trả cho bị hại Ngô Thanh Phong).

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A94, dung lượng 128Gb, màu đen, số IMEI 1: 863271056564290, số IMEI 2: 863271056564282, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 Sim Viettel số: 0865463575; 01 cái bóp da màu đen, đã qua sử dụng, trên bóp da có hình cá sấu và dòng chữ ACOSTE (đã trao trả cho bị hại Lê Minh Khoa).

- 01 xe mô tô Biển số: 67B1-750.84, nhãn hiệu: SYMEN, màu: Đen - Xám; số máy: VHLFM152FMHVA40758; số khung: RMNWCHSMN7H010758, đã qua sử dụng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và bản ảnh đã lưu giữ phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 97/KL.HĐ và Bản kết luận định giá tài sản số 98/KL.HĐ cùng ngày 22/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu REDMI 9A, dung lượng 32Gb, màu xanh, số IMEI 1: 866581053409662/78, số IMEI 2: 866581053409670/78, đã qua sử dụng; bên trong không gắn Sim, có giá trị là 1.800.000 đồng; 01 cái bóp da màu đen, đã qua sử dụng, trên bóp da có hình cá sấu và dòng chữ ACOSTE, có giá trị là 25.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A94, dung lượng 128Gb, màu đen, số IMEI 1: 863271056564290, số IMEI 2: 863271056564282, đã qua sử dụng; bên trong gắn 01 Sim Viettel số: 0865463575, có giá trị là 4.800.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản đã chiếm đoạt tổng số tiền là 6.625.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Thanh Phong, Lê Minh Khoa xác nhận đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Huỳnh Thị L khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 27/2/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố Huỳnh Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Huỳnh Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra đều khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Về hình phạt bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Còn về phân trách nhiệm dân sự, các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (21/12/2023).

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô Biển số: 67B1-750.84, nhãn hiệu: SYMEN, màu: Đen - Xám; số máy: VHLFM152FMHVA40758; số khung: RMNWCHSMN7H010758 đã thu giữ.

Bị cáo Huỳnh Thị L không tranh luận và bào chữa gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và hoàn trả lại cho chiếc xe, vì đây là phương tiện đi bán vé số sinh sống hàng ngày nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa các bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại và người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 21/12/2023, tại khu vực ấp Hòa Lợi 1, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, bị cáo Huỳnh Thị L đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của Lê Minh Khoa 01 cái bóp da màu đen trị giá 25.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A94, trị giá 4.800.000 đồng, tổng giá trị tài sản 4.825.000 đồng; Đồng thời trước đó, tại khóm Hòa Long 2, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, An Giang bị cáo L còn thực hiện hành vi trộm của Ngô Thanh Phong 01 điện thoại di động hiệu REDMI 9A trị giá 1.800.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản chiếm đoạt là 6.625.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Thị L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Huỳnh Thị L là người đã thành niên, bản thân có sức khỏe và có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để làm ăn chân chính và hướng thiện. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ mục đích của tội phạm là chiếm đoạt được tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong lần phạm tội này, bị cáo đã trộm cắp tài sản của Lê Minh Khoa, sinh ngày 05/10/2009, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; phạm tội

lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt để trả lại cho các bị hại. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân không tốt: ngày 16/12/2023, thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” tại ấp 6, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Ngày 21/12/2023, bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Cờ Đỏ khởi tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173. Hiện vụ án đang chờ ngày xét xử. Bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản để đứng trước phiên tòa hôm nay. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết hoàn lương. Cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy, bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt; không yêu cầu bồi thường gì khác, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Về vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L 09 (Chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 21/12/2023).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Biển số: 67B1-750.84, nhãn hiệu: SYMEN, màu: Đen - Xám; số máy: VHLFM152FMHVA40758; số khung: RMNWCHSMN7H01075 (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 12/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ

phí Tòa án: Bị Cáo Huỳnh Thị L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA – TAND tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thùy Trang

